

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 120/2025/HS-ST
Ngày 16/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Ngọc

Bà Vương Thị Hồng Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Đồng Quốc N, sinh năm 1994 tại tỉnh T; thường trú: Đường 30 tháng 4, khu phố Gia Huỳnh, phường Tr, thị xã Tr, tỉnh T; tạm trú: Số 128/4, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B; giới tính: nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Quốc V, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1977; bị cáo có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1998 và có 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 26/01/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 08 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 17/2015/HSST. Chấp hành án xong ngày 17/6/2015 và đã thực hiện xong nghĩa vụ đóng tiền án phí ngày 14/9/2016.

- Ngày 09/11/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2024 cho đến nay, có mặt tại

phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Nguyễn Trần Anh K, sinh năm 2006; trú tại: Số 548/39/21C, Điện Biên Phủ, khu phố 2, quận B, Thành phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Hoàng Triệu L, sinh năm 2006; trú tại: Số 521/96/12, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998; trú tại: Đội 4, thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Kh. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Chiến Th, ông Phạm Dương Hoài Đ, bà Trần Lệ H. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/11/2024, Đồng Quốc N điều khiển xe mô tô biển số 59X4-005.50 đi lòng vòng ở khu vực đường Nguyễn Tri Phương, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản chiếm đoạt. Khi đi đến nhà trọ số 521/98, khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, N phát hiện phòng trọ số 4 cửa phòng khép hờ, N dừng xe lại và đi vào để tìm tài sản lấy trộm. N thấy anh Nguyễn Trần Anh K đang ngủ, trên nệm gần nơi anh K nằm có một chiếc điện thoại di động màu đen hiệu Iphone 11, N lấy chiếc điện thoại di động giấu vào túi quần bên phải. Khi N quay lưng lại thì thấy ngay cửa ra vào có một cái túi da màu đen dài khoảng 80cm, bên trong có 01 cây cơ bida của anh Hoàng Triệu L (cùng phòng trọ với anh Kiệt), N dùng tay phải lấy luôn túi da đựng cơ bida này rồi đi ra khỏi phòng trọ của anh K và điều khiển xe mô tô về phòng trọ của N. Về đến phòng trọ, N kiểm tra điện thoại Iphone 11 thì phát hiện Icloud ở trạng thái tắt nên N tự chạy lại chương trình của điện thoại rồi tháo sim vứt đi và định tìm người để bán lấy tiền tiêu xài, còn cơ bida thì N để sử dụng. Sau đó, N nghe được thông tin cơ quan Công an đang truy tìm vì phát hiện N là người đã chiếm đoạt số tài sản trên nên N đã đến Công an phường An Bình để đầu thú và giao nộp lại toàn bộ tài sản đã chiếm đoạt. Công an phường An Bình lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và thu giữ, niêm phong vật chứng. Sau đó, Công an phường An Bình chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 02/12/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đồng Quốc N, về tội “Trộm cắp tài sản” và tạm giam N để điều tra cho đến nay.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, số máy MHDH3AA/A, số seri FK1DF5SEN73D, IMEI 356812119541710;

- 01 (một) bộ cơ bida gồm: 01 gậy bida Allin Age và 01 hộp (bao da) đựng cây cơ bida;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, biển số 59X4-005.50, số MHJM511XLK724651, số máy JM51E1725701; khung

- 01 (một) USB hiệu KAKUSIGA, dung lượng 4GB, bên trong có chứa đoạn clip nghi vấn liên quan đến vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra ngày 20/11/2024;

- 01 (một) áo sơ mi tay ngắn, sọc đen, vàng, đỏ và 01 (một) quần thun ngắn màu đen (quần, áo mà N mặc khi đi trộm cắp tài sản vào ngày 20/11/2024).

Theo Kết luận định giá số 219/KLĐG- HĐĐGTS và Kết luận định giá số 220/KLĐG- HĐĐGTS, cùng ngày 29/11/2024 của của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự, kết luận:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, biển số 59X4-005.50, số máy MHJM511XLK724651, số máy JM51E1725701, trị giá là 28.000.000 đồng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, số máy MHDH3AA/A, số seri FKIDF5SEN73D, IMEI 356812119541710, trị giá là 4.750.000 đồng;

- 01 (một) bộ cơ bida (gồm: 01 gậy bida Allin Age và 01 hộp bao da đựng cây cơ bida) trị giá là 3.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Trần Anh K và anh Hoàng Triệu L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra trách nhiệm về dân sự.

Tại Cáo trạng số 135/CT-VKS-DA ngày 19 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đồng Quốc N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đồng Quốc N mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị H và bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo Đồng Quốc N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mong

Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo Đồng Quốc N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/11/2024, tại nhà trọ số 521/98, khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Đồng Quốc N có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Trần Anh K 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, số máy MHDH3AA/A, số seri FK1DF5SEN73D, IMEI 356812119541710, trị giá 4.750.000 đồng và chiếm đoạt của anh Hoàng Triệu L 01 bộ cơ bida (gồm: 01 gậy bida Allin Age và 01 hộp (bao da) đựng cây cơ bida), trị giá 3.500.000 đồng. Tổng giá trị N chiếm đoạt là 8.250.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đồng Quốc N đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên tội danh và điều luật đã truy tố bị cáo tại bản Cáo trạng số 135/CT-VKS-DA ngày 19 tháng 3 năm 2025 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, số máy MHDH3AA/A, số seri FK1DF5SEN73D, IMEI 356812119541710 và 01 (một) bộ cơ bida gồm: 01 (một) gậy bida Allin Age và 01 (một) hộp bao da đựng cây cơ bida. Đây là tài sản của anh Nguyễn Trần Anh K và anh Hoàng Triệu L nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho anh Kiệt và anh L là phù hợp quy định của pháp luật.

[6.2] Đối với 01 (một) USB hiệu KAKUSIGA, dung lượng 4GB, bên trong có chứa đoạn clip liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 20/11/2024, đã lưu hồ sơ.

[6.3] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, biển số 59X4- 005.50, số khung MHJM511XLK724651, số máy JM51E1725701. Chiếc xe này bị cáo N mua của anh Nguyễn Chiến Th là người được anh Phạm Dương Hoài Đ và chị Trần Lệ H chủ sở hữu ủy quyền cho bán xe. Việc mua bán xe có công chứng chứng thực ngày 14/10/2021 tại văn phòng công chứng Vũ Kiếm Qu nên xe trên thuộc quyền sở hữu của bị cáo N. Chị Nguyễn Thị H là vợ N cho rằng chiếc xe là tài sản chung do chị H và bị cáo N đã góp tiền mua chiếc xe trên nên yêu cầu được nhận lại ½ giá trị chiếc xe.

Xét thấy, tại hợp đồng mua bán xe thể hiện người mua là Đồng Quốc N và tại phiên tòa bị cáo cũng như chị H xác định việc mua xe do bị cáo N thực hiện, chị H không có mặt. Theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn chị H và Đồng Quốc N đăng ký kết hôn ngày 07/10/2022. Như vậy, chị H và bị cáo N kết hôn sau ngày bị cáo N mua xe và không có chứng cứ gì chứng minh việc chị H góp tiền mua xe với N. Do đó, chị H yêu cầu được nhận lại ½ giá trị chiếc xe là không có căn cứ chấp nhận. Bị cáo N sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu chiếc xe sung ngân sách Nhà nước.

[6.4] 01 áo sơ mi tay ngắn, sọc đen vàng đỏ và 01 quần thun ngắn màu đen (quần, áo N mặc khi đi trộm cắp tài sản vào ngày 20/11/2024), không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đồng Quốc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đồng Quốc N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi tay ngắn sọc đen vàng đỏ và 01 quần thun ngắn màu đen.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, biển số 59X4- 005.50, số khung MHJM511XLK724651, số máy JM51E1725701, dung tích xi lanh 125cm³, không có gương chiếu hậu hai bên.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đồng Quốc N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Phân trại tạm giam khu vực Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Thư